| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NGỌC LẶC**<br>**TỈNH THANH HOÁ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 50/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 28/7/2022
V/v: Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC TỈNH THANH HÓA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có.***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Lê Xuân Vinh

*Các hội thẩm nhân dân*: Ông Lê Hữu Đại.

Bà Lê Thị Ngọc.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Mỹ Duyên là Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 43/2022/TLST-HNGĐ ngày 17/3/2022 về "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án xét xử số 51/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/6/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2022/QĐST-HNGĐ ngày 07/7/2022 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Anh Lê Văn A - Sinh năm 1993. (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn TT, xã NT, huyện NL, Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Bùi Thị V - Sinh năm 1995. (Vắng mặt lần thứ hai).

Nơi ĐKNKTT: Thôn S, xã NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn LS, xã TS, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 09/3/2022 và bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn là anh Lê Văn A trình bày: Ngày 03/4/2014 anh và chị Bùi Thị V kết hôn với nhau, vợ chồng có một con chung tên là Lê Bùi Hải D – Sinh ngày 19/10/2014. Trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nên ngày 28/6/2019 chị V đã làm đơn xin ly hôn anh. Tại bản án số 48/2019/HNGĐ – ST ngày 13/11/2019 Tòa án nhân dân huyện NL đã xét xử cho chị Bùi Thị V và anh được ly hôn và giao cháu Lê Bùi Hải D cho chị V chăm sóc nuôi dưỡng, anh không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi Tòa án giao con cho chị V chăm sóc nuôi dưỡng, thời

gian đầu chị V chăm sóc con chu đáo, đảm bảo ăn học cho cháu đầy đủ. Nhưng đến đầu năm 2021 chị V đi lấy chồng và đã mang con theo về nhà chồng tại thôn LS, xã TS, huyện Ngọc Lặc sinh sống, nhưng khi về nhà chồng chị V lại để con lại cho bố mẹ chồng và đi làm ăn xa tại tỉnh Bắc Ninh, anh đã nhiều lần đến thăm nom con thì phát hiện thấy cháu Lê Bùi Hải D không được chăm sóc nuôi dưỡng chu đáo, việc nuôi dưỡng chăm sóc học hành của cháu không được bảo đảm. Kể từ ngày 27/3/2022 cháu Lê Bùi Hải D đã tự ý không ở nhà với bố mẹ chồng của chị V mà đi xe đạp về nhà anh và kể từ ngày 27/3/2022 đến nay cháu Lê Bùi Hải D là do anh chăm sóc nuôi dưỡng, chị V không đến thăm nom con lần nào. Để đảm bảo cuộc sống ổn định về mặt vật chất và tinh thần cho con, anh đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi quyền nuôi con và giao cháu Lê Bùi Hải D cho anh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi thành niên và anh tự nguyện không yêu cầu chị Bùi Thị V cấp dưỡng nuôi con.

Chị Bùi Thị V có mặt theo địa chỉ ghi trong đơn khởi kiện, khi Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng cho chị V, thì không gặp được chị V. Tòa án đã phải tống đạt các văn bản tố tụng cho bố chồng của chị V là ông Phạm Văn T và theo kết quả xác minh ngày 21/4/2022 ông Phạm Văn T và bà Bùi Thị L là bố mẹ chồng của chị V xác nhận: Chị V về chung sống như vợ chồng với con trai của ông bà là Phạm Văn T từ đầu tháng 5/2021, chị V có mang theo một con trai là Lê Bùi Hải D, sau khi về chung sống trong gia đình thì chị V và anh T đã đi làm công ty tại tỉnh Bắc Ninh và để lại cháu D cho ông bà chăm sóc nuôi dưỡng, ngày nghỉ lễ, nghỉ tết thì chị V mới về thăm gia đình, việc học hành của cháu D cũng không đến nơi đến chốn, cháu học hai năm lớp 1 nhưng cũng chưa đọc thông viết thạo. Kể từ ngày 27/3/2022 cháu D đã bỏ về nhà anh Lê Văn A và do anh A chăm sóc nuôi dưỡng kể từ đó đến nay, khi cháu D bỏ nhà về với anh A, ông bà có điện thoại thông báo cho chị V biết thì chị V trả lời để cho anh A nuôi. Các văn bản tố tụng của Tòa án ông bà là người nhận và sau khi nhận ông bà đã thông báo nội dung văn bản cho chị V biết thì chị V có nói đang bận đi làm không thể về được.

Tại biên bản xác minh ngày ngày 22/4/2022 ông Lê Hữu N – Trưởng Ban mặt trận thôn TT, xã NT cho biết vào cuối tháng 3/2022 ông và chính quyền địa phương được biết cháu Lê Bùi Hải D sinh sống trong gia đình anh Lê Văn A, cháu D được anh Lê Văn A chăm sóc nuôi dưỡng đầy đủ và chu đáo. Ban thôn và chính quyền địa phương không nhận được phản ảnh về việc anh Lê Văn A vi phạm pháp luật, vi phạm tệ nạn xã hội, anh Lê Văn A là công dân làm ăn lương thiện.

Tại biên bản xác minh ngày 22/4/2022 ông Lê Văn L là bố đẻ của anh Lê Văn A cho biết: Anh Lê Văn A là con đẻ của ông, hiện nay anh Lê Văn A đang sinh sống cùng gia đình ông, ngày 27/3/2022 gia đình ông thấy cháu Lê Bùi Hải D đi xe đạp về gia đình ông và ở lại với gia đình ông và anh Lê Văn A, hiện nay chỉ có anh Lê Văn A sống chung với gia đình ông trong ngôi nhà cấp 4 kiên cố, rộng rãi, ông xác định nhà và đất ông sẽ giao lại cho anh Lê Văn A thừa kế. Nếu Tòa án giao cháu Lê Bùi Hải D cho anh A nuôi dưỡng chăm sóc, ông sẽ hỗ trợ anh A trong việc chăm sóc cháu D thật tốt.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật Tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý cho

đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn thực hiện đúng quy định của pháp luật, việc bị đơn vắng mặt là bị đơn tự bỏ đi quyền lợi và nghĩa vụ của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Giao cháu Lê Bùi Hải D cho anh Lê Văn A chăm sóc nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của anh A về việc không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con. Anh Lê Văn A thuộc trường hợp không phải chịu án phí.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy rằng: Yêu cầu của anh Lê Văn A phù hợp với nguyện vọng của cháu Lê Bùi Hải D và theo nội dung trình bày của bố mẹ chồng chị V và ý kiến của ông Lê Văn L bố đẻ của anh A và lời xác nhận của Trưởng Ban Mặt trận thôn TT, xã NT, đủ cơ sở xác định, kể từ ngày 27/3/2022 đến nay cháu Lê Bùi Hải D đã về sinh sống cùng với anh Lê Văn A và được anh A chăm sóc nuôi dưỡng đầy đủ và chu đáo, anh Lê Văn A không vi phạm các tệ nạn xã hội, không vi phạm pháp luật. Mặt khác chị V đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng chị V đều vắng mặt và kể từ khi cháu D về ở với anh A, chị V cũng không có ý kiến gì, điều đó thể hiện chị V không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, xét thấy anh A có đủ điều kiện về mặt vật chất và tinh thần để nuôi con, Việc anh A không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện, nên chấp nhận yêu cầu của anh A là phù hợp.

[2]. Về trình tự thủ tục giải quyết vắng mặt chị Bùi Thị V là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử xét thấy: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[4]. Về án phí: Anh Lê Văn A thuộc trường hợp không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Các Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 227 và khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm d khoản 2 Điều 11 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn A về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Giao cháu Lê Bùi Hải D – Sinh ngày 19/10/2014 cho anh Lê Văn A trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của anh A về việc không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị V được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, ngăn cấm.

* Về án phí: Anh Lê Văn A không phải chịu án phí. Trả lại cho anh Lê Văn A số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ, theo biên lai thu tiền số AA/2021/0000079 ngày 17/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

* Về quyền kháng cáo: Anh Lê Văn A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/7/2022. Chị Bùi Thị V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- Các đương sự;
- UBND xã Ngọc Trung, huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Xuân Vinh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**